

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 789 /STP-VP

Đồng Nai, ngày 12 tháng 4 năm 2018

V/v ý kiến đối với dự thảo Quyết định  
ban hành Quy định về tổ chức và hoạt  
động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai

Kính gửi:

- UBMTTQVN tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2018, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai. Để đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm tham gia đóng góp ý kiến để dự thảo được hoàn thiện trước khi trình UBND tỉnh.

Nội dung dự thảo Quyết định được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo địa chỉ <https://www.dongnai.gov.vn> mục “Lấy ý kiến nhân dân”; Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn> mục “văn bản chỉ đạo điều hành”, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan truy cập để tải văn bản và tham gia đóng góp ý kiến.

Văn bản góp ý của các đơn vị đề nghị gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 02/5/2018** hoặc có thể gửi bằng văn bản điện tử thông qua hộp thư: [vbstuphap@dongnai.gov.vn](mailto:vbstuphap@dongnai.gov.vn). (đính kèm dự thảo *Quyết định*).

Sở Tư pháp mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của quý cơ quan, đơn vị.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc sở, các PGĐ sở;
- Phòng chuyên môn và tương đương; các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT STP;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh  
Thành phố Biên Hòa;
- Lưu: VT, VP, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Võ Thị Xuân Đào**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2018/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định 54/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố*

trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số /TTr-STP ngày tháng năm 2018.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2018 và thay thế các Quyết định sau:

Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai

Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đình Quốc Thái**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Sở Tư pháp) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; hòa giải thương mại; pháp chế; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hộ tịch; quốc tịch; chứng thực; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; bán đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động**

1. Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

2. Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai và các ngân hàng theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo nghị quyết thuộc phạm vi thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp;

b) Dự thảo kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm và các đề án, dự án, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện pháp luật thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp;

c) Dự thảo quy hoạch phát triển nghề luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản và các nghề tư pháp khác ở địa phương thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Dự thảo văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

## 2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tư pháp ở địa phương.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án trong lĩnh vực tư pháp đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

## 4. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Hướng dẫn, tham gia xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh do cơ quan chuyên môn khác của Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì soạn thảo;

b) Thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

d) Thực hiện cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

## 5. Về theo dõi thi hành pháp luật

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

c) Tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thi hành pháp luật ở địa phương và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp;

d) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 6. Về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

b) Kiểm tra theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; hướng dẫn cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

#### 7. Về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật; đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

#### 8. Về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi chương trình, kế hoạch được ban hành;

b) Theo dõi, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa trong việc tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn;

c) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;

d) Xây dựng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tham gia với các cơ quan có liên quan thực hiện chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở cấp xã và ở các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật; hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo Quy chế phối hợp giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

9. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các Sở có liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, làng, ấp; tổ dân phố, khu phố phù hợp với quy định của pháp luật.

10. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ về xây dựng xã, phường, thị trấn tiếp cận pháp luật theo quy định.

11. Về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và nuôi con nuôi

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, quốc tịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn nghiệp vụ cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và công chức Tư pháp – Hộ tịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã về việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký;

b) Xây dựng hệ thống tổ chức đăng ký và quản lý hộ tịch; quản lý, cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo quy định; thực hiện nhiệm vụ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật;

c) Giải quyết các việc về nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các việc về nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi, hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa cấp trái với quy định của pháp luật (trừ trường hợp kết hôn trái pháp luật);

đ) Thực hiện các nhiệm vụ để giải quyết hồ sơ xin nhập, xin thôi, xin trở lại quốc tịch Việt Nam; xác nhận có quốc tịch Việt Nam; xin cấp giấy xác nhận là người có quốc tịch Việt Nam; thông báo có quốc tịch Việt Nam; quản lý và lưu trữ hồ sơ về quốc tịch theo quy định của pháp luật.

12. Về lý lịch tư pháp

a) Xây dựng, quản lý, khai thác, bảo vệ và sử dụng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận, xử lý thông tin lý lịch tư pháp do Tòa án, cơ quan Thi hành án dân sự, các cơ quan, tổ chức có liên quan và Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia cung cấp; cung cấp Lý lịch tư pháp, thông tin bổ sung cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia; cung cấp thông tin lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp khác;

c) Lập Lý lịch tư pháp, cập nhật thông tin lý lịch tư pháp bổ sung theo quy định;

d) Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo thẩm quyền.

13. Về bồi thường nhà nước

a) Hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước cho công chức thực hiện công tác bồi thường nhà nước của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa;



b) Đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường nhà nước trong trường hợp người bị thiệt hại yêu cầu hoặc chưa có sự thống nhất về việc xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật;

c) Cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính.

#### 14. Về trợ giúp pháp lý

a) Quản lý, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Trung tâm và Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; hoạt động tham gia trợ giúp pháp lý của các Văn phòng luật sư, Công ty luật, Trung tâm tư vấn pháp luật theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng cấp tỉnh;

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm Trợ giúp viên pháp lý; quyết định công nhận, cấp và thu hồi thẻ Cộng tác viên trợ giúp pháp lý; cấp, thay đổi, thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của Văn phòng luật sư, Công ty luật và Trung tâm tư vấn pháp luật.

#### 15. Về luật sư và tư vấn pháp luật

a) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh;

b) Thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép thành lập, phê chuẩn kết quả Đại hội của Đoàn luật sư, giải thể Đoàn luật sư; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, phương án xây dựng Ban Chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới;

c) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam, Trung tâm tư vấn pháp luật; cấp, thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật;

d) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật; đề nghị Đoàn luật sư cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của luật sư, yêu cầu tổ chức hành nghề luật sư báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động khi cần thiết;

đ) Lập danh sách, theo dõi người đăng ký hành nghề tại Đoàn luật sư trên địa bàn tỉnh.

#### 16. Về công chứng

a) Tổ chức thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên địa bàn tỉnh;

b) Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm, miễn nhiệm Công chứng viên; quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng đối với công chứng viên;

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, chuyển đổi, giải thể Phòng Công chứng và cho phép thành lập, thay đổi, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng và thu hồi quyết định thành lập Văn phòng công chứng theo quy định;

d) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng; ghi nhận thay đổi danh sách công chứng viên là thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng; xem xét, thông báo bằng văn bản cho Văn phòng công chứng về việc đăng ký danh sách công chứng viên làm việc theo chế độ hợp đồng;

đ) Xây dựng, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về công chứng theo quy định.

#### 17. Về giám định tư pháp

a) Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp; chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp;

b) Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng giám định tư pháp; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương;

c) Đánh giá về tổ chức, chất lượng hoạt động giám định tư pháp ở địa phương; đề xuất các giải pháp bảo đảm số lượng, chất lượng của đội ngũ người giám định tư pháp theo yêu cầu của hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp theo quy định của pháp luật.

#### 18. Về đấu giá tài sản

a) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức và đội ngũ người đấu giá viên ở địa phương;

b) Hướng dẫn nghiệp vụ bán đấu giá tài sản cho các tổ chức bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh;

c) Tổ chức thi hành, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đấu giá tài sản, chính sách phát triển nghề đấu giá tài sản;

d) Tổ chức đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản, chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản;

đ) Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về tổ chức, hoạt động đấu giá tài sản trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền;

19. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác trọng tài thương mại theo quy định của pháp luật.

#### 20. Về đăng ký biện pháp bảo đảm

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định của Nghị định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Xây dựng hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương;

c) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

d) Hướng dẫn Văn phòng đăng ký đất đai cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất vào Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm;

đ) Báo cáo định kỳ hàng năm cho Bộ Tư pháp về việc đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương;

e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về đăng ký biện pháp bảo đảm theo thẩm quyền;

#### 21. Về công tác pháp chế

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch công tác pháp chế hàng năm ở địa phương và tổ chức thực hiện sau khi chương trình, kế hoạch được ban hành;

b) Quản lý, kiểm tra công tác pháp chế đối với công chức pháp chế chuyên trách và Phòng Pháp chế trong cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì hoặc phối hợp với các bộ, ngành trong việc hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế đối với công chức pháp chế chuyên trách và Phòng Pháp chế trong cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Quản lý, kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế đối với tổ chức pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh;

đ) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng, củng cố tổ chức pháp chế, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

22. Tổ chức thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

#### 23. Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; đề xuất việc nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau theo quy định của pháp luật;

b) Phổ biến, tập huấn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

c) Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương; xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp.

24. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thi hành án dân sự, hành chính theo quy định của pháp luật và quy chế phối hợp công tác giữa cơ quan tư pháp và cơ quan thi hành án dân sự địa phương do Bộ Tư pháp ban hành.

25. Về công tác hòa giải thương mại

a) Đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại; đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại; thu hồi Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam;

b) Đăng ký, lập và xóa tên hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở;

c) Cập nhật, công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc, tổ chức hòa giải thương mại trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp; rà soát, thống kê, báo cáo số liệu về hòa giải viên thương mại hàng năm;

d) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ về hòa giải thương mại;

đ) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về hoạt động hòa giải thương mại tại địa phương theo thẩm quyền;

e) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp về hoạt động hòa giải thương mại tại địa phương định kỳ hàng năm và khi có yêu cầu;

g) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, theo quy định của Nghị định này và pháp luật có liên quan.

26. Về quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản:

a) Đăng ký hành nghề, công bố danh sách quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương;

b) Tạm đình chỉ, gia hạn, hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản; xóa tên quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản khỏi danh sách quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

c) Rà soát, thống kê và báo cáo số liệu về quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; rà soát, phát hiện các trường hợp thuộc diện thu hồi chứng chỉ hành

nghề quản tài viên tại địa phương và đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi chứng chỉ hành nghề quản tài viên theo quy định;

d) Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm đối với quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền;

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản theo thẩm quyền;

e) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp về quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương định kỳ hàng năm và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền

27. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tư pháp, pháp luật đối với Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

28. Kiểm tra, tiến hành thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật hoặc theo sự phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

29. Thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật và công tác tư pháp theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

30. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ thông tin trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

31. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Văn phòng, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

32. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

33. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

34. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật.

35. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Lãnh đạo Sở Tư pháp**

1. Sở Tư pháp có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

2. Giám đốc là người đứng đầu Sở Tư pháp, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở Tư pháp, việc chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã trên địa bàn và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn khác được giao.

3. Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác được Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở Tư pháp.

4. Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Tư pháp quy định.

5. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp**

Sở Tư pháp gồm có các phòng chuyên môn và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

1. Các phòng chuyên môn và tương đương, gồm:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
- Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật;
- Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Phòng Hành chính tư pháp;
- Phòng Hỗ trợ tư pháp.

2. Các đơn vị sự nghiệp gồm:

- Phòng Công chứng số 1, 3, 4;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc Sở Tư pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Biên chế, số lượng người làm việc**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất và đặc điểm của công tác tư pháp ở địa phương, Sở Tư pháp xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, bố trí đủ biên chế, đúng tiêu chuẩn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trên cơ sở tổng số biên chế công chức của tỉnh do Bộ Nội vụ giao hàng năm. Bảo đảm mỗi phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và các công chức khác với số lượng và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Tư pháp bao gồm viên chức và người lao động được xác định theo quyết định phân bổ biên chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các đơn vị sự nghiệp công lập nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động hoặc Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tự đảm bảo chi thường xuyên.

3. Việc tuyển dụng, bố trí công chức, viên chức của Sở Tư pháp phải căn cứ vào vị trí việc làm, số lượng, tiêu chuẩn; cơ cấu ngạch công chức, hạng viên chức; chức danh nghề nghiệp của viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 7. Chế độ làm việc**

1. Sở Tư pháp làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, Giám đốc Sở Tư pháp quyết định các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp hoặc theo ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các mặt hoạt động của Sở Tư pháp; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp về các vấn đề thuộc lĩnh vực, công tác chuyên môn, nghiệp vụ và các nhiệm vụ được ủy quyền.

2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp về tổ chức, hoạt động của cơ quan; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; phối hợp với thủ trưởng cơ quan chuyên môn khác và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để giải quyết các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

3. Giám đốc Sở Tư pháp quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định của pháp luật; thực hiện quản lý công tác tổ chức, biên chế, chế độ tiền lương và chính sách đãi ngộ, khen thưởng và kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Tư pháp tổ chức họp giao ban công tác nội bộ định kỳ hàng tuần,

giao ban công tác cụm hàng quý, giao ban ngành Tư pháp 6 tháng một lần nhằm đánh giá kết quả công tác đồng thời triển khai nhiệm vụ, công việc được giao.

### **Điều 8. Mối quan hệ công tác**

#### **1. Đối với Bộ Tư pháp**

Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ Tư pháp và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp về các lĩnh vực công tác được Bộ Tư pháp phân cấp quản lý cho Sở Tư pháp. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Bộ Tư pháp theo chế độ báo cáo công tác định kỳ hoặc đột xuất, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tư pháp về công tác chuyên môn. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Tư pháp triệu tập.

Về các chủ trương lớn của Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến nghiệp vụ, công tác quản lý ngành, Giám đốc Sở Tư pháp phải báo cáo Bộ Tư pháp để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

#### **2. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành.

#### **3. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả hoạt động của ngành; tham gia các cuộc họp do Ủy ban nhân dân tỉnh triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

#### **4. Đối với các Ban của Tỉnh ủy, Đảng ủy khối Các cơ quan tỉnh**

a) Chủ động liên hệ công tác với các Ban của Tỉnh ủy tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ thị, ý kiến chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến công tác cải cách tư pháp, cải cách hành chính và các lĩnh vực hoạt động khác.

b) Chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy khối Các cơ quan tỉnh về tổ chức và hoạt động của Đảng bộ Sở Tư pháp theo quy định của Điều lệ Đảng.

#### **5. Đối với các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước**

Sở Tư pháp quan hệ với các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước trên nguyên tắc phối hợp công tác, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của tỉnh và nhiệm vụ của từng cơ quan. Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm thực hiện các quy định liên quan đến công tác tư pháp, pháp chế theo quy định của pháp luật.

#### **6. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố**



Biên Hòa và Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ, công tác tư pháp theo quy định pháp luật; phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương trong phạm vi quản lý của ngành.

b) Trực tiếp làm việc với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành trên địa bàn tỉnh. Trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề liên quan đến các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Sở Tư pháp cần phối hợp, trao đổi với Ủy ban nhân dân các địa phương.

c) Phối hợp chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã; triển khai thực hiện các mặt công tác tư pháp ở địa phương.

7. Đối với các cơ quan, đơn vị Trung ương có trụ sở tại tỉnh Đồng Nai

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện mối quan hệ phối hợp, triển khai các nhiệm vụ chính trị có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Trong trường hợp được sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý nhà nước về công tác tư pháp trên địa bàn, Sở Tư pháp sẽ theo dõi và đề nghị các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các mặt công tác có liên quan để phục vụ cho công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Trách nhiệm thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và quy định này ban hành Quy định cụ thể chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Tư pháp; bố trí biên chế công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã theo quy định, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ được giao.

**Điều 10. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Quốc Thái**